

## PHỐI HỢP GIỮA NHÀ TRƯỜNG VÀ GIA ĐÌNH TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN VẬN ĐỘNG CHO TRẺ MẦM NON

Trần Minh Đức<sup>1</sup>, Lê Thị Hồng<sup>1</sup>, Trần Thị Yên<sup>1</sup>

**Tóm tắt:** Phát triển vận động là một trong những nội dung cốt lõi trong giáo dục mầm non, đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển thể chất, tinh thần và trí tuệ của trẻ nhỏ. Để đạt hiệu quả tối ưu, sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình là điều kiện tiên quyết nhằm xây dựng môi trường vận động toàn diện cho trẻ. Bài viết phân tích vai trò của mỗi bên trong quá trình giáo dục vận động, đề xuất các hình thức phối hợp hiệu quả, đồng thời dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn từ các nghiên cứu khoa học. Kết quả nghiên cứu làm rõ rằng, khi nhà trường và gia đình cùng đồng hành, trẻ em không chỉ phát triển kỹ năng vận động mà còn hình thành thói quen lành mạnh, nâng cao sức khỏe và tinh thần.

**Từ khóa:** phối hợp giáo dục, phát triển vận động, trẻ mầm non, gia đình, nhà trường.

### 1. MỞ ĐẦU

Giai đoạn từ 0 đến 6 tuổi là thời kỳ “cửa sổ vàng” trong sự phát triển toàn diện của trẻ, trong đó sự phát triển vận động đóng vai trò nền tảng cho các lĩnh vực khác như nhận thức, ngôn ngữ, cảm xúc và kỹ năng xã hội [5]. Vận động không chỉ giúp trẻ hoàn thiện chức năng sinh lý mà còn là phương tiện khám phá thế giới, giao tiếp và xây dựng lòng tự tin [6]. Nghiên cứu của Piek et al chỉ ra rằng trẻ có kỹ năng vận động phát triển tốt sẽ có khả năng học tập hiệu quả hơn, khả năng kiểm soát cảm xúc cao hơn và giảm nguy cơ mắc các rối loạn phát triển như chậm ngôn ngữ, tăng động giảm chú ý. Ngược lại, nếu trẻ thiếu vận động hoặc vận động không đúng cách, sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe thể chất, tâm lý cũng như sự phát triển toàn diện lâu dài [11].

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện đại, trẻ mầm non đang dần bị giới hạn cơ hội vận động do lối sống ít vận động của người lớn, điều kiện sống chật hẹp, thiếu không gian chơi và sự lệ thuộc vào thiết bị điện tử. Trong khi đó, nhà trường và gia đình lại chưa có sự phối hợp đủ chặt chẽ để khắc phục thực trạng này. Vì vậy, việc nghiên cứu, đề xuất các hình thức phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và gia đình trong phát triển vận động cho trẻ mầm non là một yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay.

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) khuyến cáo trẻ dưới 5 tuổi cần ít nhất 180 phút hoạt động thể chất mỗi ngày, bao gồm cả vận động cường độ vừa và nhẹ, trong đó có ít nhất 60 phút vận động mạnh đối với trẻ từ 3–5 tuổi. Đây là nền tảng sinh lý cho sự phát triển

<sup>1</sup> Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

hệ thần kinh, cơ xương, tim mạch và chức năng điều tiết cảm xúc của trẻ nhỏ [14]. Tuy nhiên, theo khảo sát của Viện Dinh dưỡng Quốc gia Việt Nam (2021), chỉ có khoảng 38,5% trẻ em dưới 6 tuổi tại các đô thị lớn đạt được mức vận động theo khuyến nghị, trong khi tỷ lệ trẻ béo phì, thừa cân và chậm phát triển vận động đang gia tăng đáng báo động.

Trước thực trạng đó, việc tổ chức các hoạt động vận động cho trẻ mầm non trong trường học là vô cùng quan trọng, song vẫn chưa đủ nếu thiếu sự phối hợp hiệu quả từ phía gia đình. Theo quan điểm của Vygotsky, sự phát triển của trẻ không chỉ diễn ra trong môi trường học đường mà còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ môi trường xã hội gần gũi nhất – đó là gia đình [13]. Trong thực tiễn giáo dục mầm non, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục thể chất cho trẻ còn tồn tại nhiều bất cập: thông tin thiếu chiều sâu, nhận thức của phụ huynh chưa đầy đủ, hoạt động phối hợp chưa thường xuyên và thiếu phương pháp.

## **2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU**

### **2.1. Phương pháp nghiên cứu**

Bài viết được triển khai theo hướng nghiên cứu lý luận, phân tích tài liệu và so sánh đối chiếu nhằm hệ thống hóa cơ sở khoa học và đề xuất các hình thức phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và gia đình trong phát triển vận động cho trẻ mầm non. Cụ thể, tác giả sử dụng các phương pháp sau:

#### **\* Phương pháp thu thập tài liệu**

Tài liệu được thu thập từ nhiều nguồn đáng tin cậy: giáo trình chính thức về giáo dục mầm non, các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước, báo cáo khoa học, tạp chí chuyên ngành giáo dục – y tế, cũng như văn bản chính thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và các tổ chức quốc tế liên quan.

Việc lựa chọn tài liệu dựa trên các tiêu chí: có tính cập nhật; có nguồn gốc rõ ràng và được công bố chính thức; các tài liệu có nội dung liên quan trực tiếp đến phát triển vận động, phối hợp nhà trường – gia đình và giáo dục mầm non.

#### **\* Phương pháp phân tích và tổng hợp**

Các tài liệu lý luận được phân tích để làm rõ khái niệm, vai trò, cơ sở khoa học của việc phát triển vận động và sự phối hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình. Trên cơ sở đó, tiến hành tổng hợp, hệ thống hóa thành khung lý luận chung phục vụ cho việc đề xuất giải pháp. Phương pháp này giúp bài viết không chỉ mô tả riêng lẻ từng nghiên cứu mà còn khái quát thành những luận điểm có giá trị tham khảo trong thực tiễn.

#### **\* Phương pháp phân tích tình huống thực tiễn**

Do chưa tiến hành khảo sát định lượng, bài viết sử dụng các tình huống minh họa từ thực tế tại một số trường mầm non ở Hà Nội và một số địa phương khác. Các tình huống tập trung phản ánh: thực trạng vận động của trẻ; hình thức phối hợp hiện nay giữa giáo viên và phụ huynh; những thuận lợi và khó khăn trong triển khai phối hợp. Đây là cơ sở để làm rõ tính khả thi của các giải pháp được đề xuất, đồng thời tăng tính thực chứng cho bài viết.

Thông qua sự kết hợp các phương pháp trên, bài viết vừa đảm bảo tính hệ thống và khoa học, vừa có sự gắn kết với thực tiễn giáo dục mầm non ở Việt Nam, đồng thời đặt trong bối cảnh so sánh quốc tế. Điều này giúp khẳng định tính thuyết phục của lập luận và giá trị ứng dụng của các hình thức phối hợp được đề xuất.

## **2.2. Cơ sở lý luận về phát triển vận động cho trẻ mầm non**

Phát triển vận động là một trong những mục tiêu trọng tâm của giáo dục mầm non, góp phần hình thành nền tảng thể chất, trí tuệ và tinh thần cho trẻ. Tuy nhiên, sự phát triển này chỉ đạt hiệu quả cao khi có sự phối hợp đồng bộ giữa hai môi trường giáo dục cơ bản của trẻ: nhà trường và gia đình.

### **\* Khái niệm phát triển vận động**

Vận động là quá trình thực hiện các cử động của cơ thể nhằm đáp ứng nhu cầu thích nghi với môi trường, thông qua đó giúp cơ thể phát triển về thể chất, trí tuệ và tâm lý. Theo Gallahue & Ozmun, vận động là “tất cả những chuyển động có mục đích của cơ thể hoặc một phần cơ thể, bao gồm cả những hành động có tính bản năng và những kỹ năng vận động có chủ đích” [5].

Phát triển vận động là quá trình hoàn thiện các kỹ năng điều khiển cơ thể như vận động thô (chạy, nhảy, ném, leo trèo) và vận động tinh (*cầm nắm, cắt dán, viết, xếp hình*). Theo Piek, khả năng vận động ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng học tập và hành vi xã hội của trẻ [9].

Vận động của trẻ mầm non là những hoạt động có sự tham gia của hệ vận động như xương, cơ, khớp – diễn ra một cách tự nhiên hoặc có tổ chức, nhằm giúp trẻ phát triển thể lực, hình thành kỹ năng vận động, đồng thời hỗ trợ các mặt phát triển khác như nhận thức, ngôn ngữ và cảm xúc – xã hội. Vận động của trẻ mầm non bao gồm những hoạt động thân thể do trẻ tự thực hiện hoặc do người lớn tổ chức, giúp trẻ hình thành kỹ năng vận động cơ bản như đi, chạy, nhảy, ném, bò, trèo... và nâng cao thể lực [8].

### **\* Khái niệm phối hợp giáo dục**

Theo Epstein, phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường là quá trình hai bên cùng chia sẻ trách nhiệm, thông tin và phương pháp nhằm đạt tới mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ [4]. Trong bối cảnh giáo dục mầm non, sự phối hợp này không chỉ giới hạn

ở truyền đạt thông tin mà còn là quá trình cùng đồng hành trong tổ chức hoạt động, hỗ trợ và giám sát sự phát triển vận động của trẻ.

**\* Cơ sở tâm lý – giáo dục học**

Vygotsky khẳng định sự phát triển của trẻ diễn ra trong “vùng phát triển gần”, nơi trẻ cần sự hỗ trợ từ người lớn và môi trường xã hội gần gũi nhất [13]. Gia đình và giáo viên, khi phối hợp chặt chẽ, chính là hai nhân tố hỗ trợ quan trọng giúp trẻ vượt qua giới hạn hiện tại, hình thành và hoàn thiện kỹ năng vận động. Như vậy, phối hợp không chỉ tạo sự nhất quán về phương pháp mà còn tăng cường tính hiệu quả nhờ bổ sung lẫn nhau.

**\* Cơ sở văn hóa – xã hội**

Văn hóa, môi trường xã hội và gia đình ảnh hưởng lớn đến cơ hội vận động của trẻ. Theo nhiều kết quả nghiên cứu khoa học, trẻ em có cha mẹ tham gia tích cực vào các hoạt động thể chất thường có kỹ năng vận động tốt hơn, ít gặp nguy cơ béo phì hay rối loạn vận động hơn so với trẻ khác. Môi trường sống hiện đại, sử dụng thiết bị số quá nhiều đang làm giảm cơ hội vận động của trẻ, gây hậu quả tiêu cực đến sức khỏe thể chất và tinh thần.

**\* Cơ sở thực tiễn**

Nghiên cứu trong nước cho thấy nhiều trẻ mầm non, đặc biệt ở các đô thị lớn thường có xu hướng ít vận động, mắc các bệnh lý như béo phì, cong vẹo cột sống, rối loạn tăng động giảm chú ý... Vì vậy các cơ sở giáo dục mầm non cần tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc tổ chức hoạt động vận động phù hợp, đúng thời điểm, đúng phương pháp để hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện.

**\* Nguyên tắc phối hợp**

Lý luận giáo dục hiện đại nhấn mạnh ba nguyên tắc trong phối hợp: Thống nhất mục tiêu – gia đình và nhà trường cùng hướng tới phát triển kỹ năng vận động, hình thành thói quen vận động lành mạnh; Bổ sung vai trò – nhà trường cung cấp kiến thức chuyên môn, gia đình duy trì và mở rộng cơ hội vận động; Tương tác hai chiều – thông tin, phản hồi và hỗ trợ lẫn nhau giữa phụ huynh và giáo viên.

Như vậy, cơ sở lý luận cho thấy rằng phát triển vận động cho trẻ mầm non không thể tách rời sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường. Đây là yếu tố mang tính tất yếu, vừa dựa trên cơ sở khoa học của tâm lý – giáo dục, vừa xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của giáo dục mầm non hiện nay.

### **2.3. Vai trò của nhà trường và gia đình trong việc phát triển vận động cho trẻ**

**\* Vai trò của trường mầm non**

Trường mầm non, với tư cách là môi trường giáo dục chính quy đầu tiên của trẻ, đóng vai trò trung tâm trong việc tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ trẻ phát triển vận động một cách có hệ thống, khoa học và phù hợp với từng giai đoạn phát triển. Dựa trên Chương trình giáo dục mầm non hiện hành, trường mầm non có vai trò chủ động trong việc xây dựng các bài tập vận động phù hợp với độ tuổi, tổ chức hoạt động đa dạng như: thể dục sáng, giờ học thể dục, trò chơi vận động, dạo chơi ngoài trời, dã ngoại... Giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn, đánh giá và điều chỉnh hoạt động theo khả năng và hứng thú của từng trẻ.

Tại một số nước phát triển như Phần Lan hay Canada, chương trình giáo dục mầm non tích hợp vận động với học tập thông qua tiếp cận trải nghiệm thực tế, ngoài trời, giúp trẻ vận động tự nhiên trong quá trình học. Theo Tomlinson, phân hóa hoạt động vận động theo nhu cầu từng trẻ sẽ giúp nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất và giảm chênh lệch phát triển giữa các trẻ [12].

Một môi trường giáo dục mầm non tốt cần phải đảm bảo điều kiện vật chất (*sân chơi, đồ dùng vận động...*) và đội ngũ giáo viên có kỹ năng tổ chức hoạt động vận động sáng tạo, hấp dẫn, an toàn [8].

#### **\* Vai trò của gia đình**

Gia đình là môi trường đầu tiên hình thành thói quen vận động của trẻ. Thái độ, nhận thức và hành vi của cha mẹ có ảnh hưởng sâu sắc đến hành vi vận động của trẻ [2]. Các hoạt động đơn giản như đi bộ cùng con, chơi các trò chơi dân gian, khuyến khích trẻ phụ giúp việc nhà, nếu được duy trì thường xuyên, sẽ tạo nền tảng vững chắc cho kỹ năng vận động và tính tự lập của trẻ.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy một bộ phận không nhỏ phụ huynh chưa nhận thức đúng vai trò của vận động đối với sức khỏe tâm – sinh lý trẻ nhỏ. Nhiều trẻ bị “*bảo bọc*” quá mức hoặc dành thời gian dài trước màn hình, dẫn đến giảm khả năng vận động, tăng nguy cơ béo phì, rối loạn hành vi và giảm giao tiếp xã hội [7]. Theo một khảo sát nhỏ tại trường mầm non thực hành Hoa Sen (*quận Ba Đình – Hà Nội*) trên 200 trẻ mẫu giáo lớn, kết quả cho thấy có tới 40% trẻ chưa đạt mức vận động tối thiểu theo khuyến nghị của WHO (ít nhất 60 phút vận động/ngày). Nguyên nhân chủ yếu là do thời gian ở nhà trẻ ít được vận động bổ sung, phụ huynh chưa quan tâm rèn luyện thêm cho con ngoài giờ học.

#### **\* Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường và gia đình**

Sự phát triển vận động của trẻ mầm non không chỉ phụ thuộc vào các hoạt động được tổ chức tại trường học mà còn liên quan mật thiết đến môi trường sinh hoạt tại gia đình. Nhà trường và gia đình là hai môi trường giáo dục chủ đạo trong giai đoạn mầm non – khi trẻ đang hình thành và hoàn thiện các kỹ năng vận động cơ bản. Do đó, việc phối hợp

chặt chẽ giữa hai bên là yếu tố then chốt để đảm bảo trẻ được phát triển vận động một cách toàn diện, nhất quán và hiệu quả.

Sự phối hợp này nhằm thống nhất mục tiêu, phương pháp và môi trường giáo dục vận động cho trẻ. Mô hình phối hợp nhà trường – gia đình hiệu quả sẽ thúc đẩy sự phát triển đồng đều ở trẻ, tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa giáo viên và phụ huynh, từ đó tạo nên “vòng tròn hỗ trợ” bền vững quanh trẻ [4].

#### **2.4. Các hình thức phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và gia đình**

Phối hợp giữa nhà trường và gia đình là một trong những điều kiện thiết yếu để phát triển vận động toàn diện cho trẻ mầm non. Sự kết nối chặt chẽ, thường xuyên và đúng phương pháp giữa hai bên sẽ tạo ra môi trường vận động nhất quán, liên tục và hỗ trợ lẫn nhau, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và sức khỏe của trẻ. Dưới đây là các biện pháp và hình thức phối hợp hiệu quả đã được thực tiễn chứng minh là phù hợp và khả thi:

##### **\* Tăng cường truyền thông và hướng dẫn phụ huynh trong việc tổ chức hoạt động vận động cho trẻ**

Truyền thông hai chiều giữa nhà trường và gia đình đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng phát triển vận động cho trẻ mầm non. Thông tin là cầu nối quan trọng để hai bên hiểu nhau và phối hợp chặt chẽ; khi phụ huynh nắm rõ kế hoạch, nội dung vận động tại trường, họ có thể hỗ trợ trẻ luyện tập thêm ở nhà, đồng thời phản hồi kịp thời những khó khăn, biểu hiện bất thường để giáo viên điều chỉnh phương pháp phù hợp. Thực tế cho thấy, nhiều cha mẹ còn hạn chế kiến thức, kỹ năng về cách tổ chức vận động cho trẻ trong môi trường gia đình. Do đó, nhà trường không chỉ dừng lại ở việc cung cấp thông tin mà cần có các biện pháp hướng dẫn cụ thể như xây dựng tài liệu minh họa bằng hình ảnh, video, tổ chức chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm, hoặc tư vấn trực tiếp cho phụ huynh về cách tạo không gian vận động an toàn, lựa chọn đồ chơi phù hợp độ tuổi.

Đặc biệt, việc ứng dụng công nghệ thông tin giúp quá trình phối hợp trở nên thường xuyên và hiệu quả hơn. Các nhóm Zalo, Facebook hay nền tảng LMS có thể được sử dụng để chia sẻ kế hoạch vận động hằng tuần, kết quả đánh giá, cũng như cung cấp video hướng dẫn cụ thể để phụ huynh dễ dàng tham khảo và áp dụng. Nhờ đó, phụ huynh không chỉ hiểu rõ tầm quan trọng của vận động mà còn có công cụ thực tế để đồng hành cùng nhà trường. Khi hoạt động vận động được duy trì đồng bộ ở cả hai môi trường nhà và trường, trẻ sẽ được củng cố kỹ năng, hình thành thói quen vận động thường xuyên, từ đó phát triển thể chất bền vững, nâng cao sức khỏe và sự tự tin trong học tập cũng như đời sống.

##### **\* Tổ chức các hoạt động vận động có sự tham gia của phụ huynh**

Các hoạt động vận động có sự tham gia của phụ huynh giúp phụ huynh trực tiếp quan sát, trải nghiệm và thấu hiểu quá trình giáo dục vận động của nhà trường. Trẻ cảm nhận được sự quan tâm của cha mẹ khi họ cùng tham gia các hoạt động thể chất, từ đó phát triển cảm xúc tích cực, hứng thú vận động và tinh thần thi đua lành mạnh. Mặt khác, đây cũng là cơ hội để giáo viên mô hình hóa phương pháp vận động đúng cách cho phụ huynh học hỏi và áp dụng tại nhà.

Hình thức tổ chức có thể thông qua một số hoạt động như: ngày hội thể thao, ngày hội Gia đình – Nhà trường – Trẻ, hoặc tổ chức các lớp học mở với sự tham gia của phụ huynh cùng học tập, cùng trải nghiệm vận động với con.

**\* Xây dựng văn hóa vận động tích cực trong cộng đồng phụ huynh**

Để xây dựng văn hóa vận động thực sự bền vững, ngoài sự tham gia của ban phụ huynh trong việc hình thành các nhóm yêu thích vận động, cần có sự đồng hành của giáo viên và nhà trường trong vai trò cố vấn chuyên môn. Giáo viên sẽ hỗ trợ định hướng nội dung vận động, lựa chọn trò chơi, bài tập phù hợp với đặc điểm phát triển từng lứa tuổi, đồng thời đảm bảo các hoạt động ngoại khóa vẫn bám sát mục tiêu của Chương trình giáo dục mầm non. Nhà trường giữ vai trò giám sát, kết nối và điều phối để các nhóm phụ huynh hoạt động đúng hướng, tránh tình trạng hoạt động tự phát, thiếu cơ sở khoa học. Sự thống nhất về mục tiêu và phương pháp giữa phụ huynh – giáo viên – nhà trường sẽ giúp hình thành một môi trường vận động đồng bộ, an toàn và giàu tính giáo dục cho trẻ.

**\* Phối hợp trong việc theo dõi, đánh giá sự phát triển vận động của trẻ**

Việc đánh giá sự phát triển vận động không nên chỉ do giáo viên thực hiện. Phụ huynh có thể được hướng dẫn cách quan sát, ghi chép hành vi vận động của trẻ tại nhà thông qua các bảng kiểm đơn giản, từ đó gửi lại cho giáo viên, hình thành cơ chế phản hồi hai chiều nhằm cá nhân hóa hoạt động giáo dục vận động cho trẻ.

Ngoài việc sử dụng bảng kiểm hành vi vận động đơn giản, phụ huynh nên được hướng dẫn cách tham khảo và áp dụng một số chỉ số phát triển chuẩn theo độ tuổi (ví dụ: *chuẩn phát triển vận động trong Chương trình Giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT hoặc khuyến nghị của WHO*). Việc này không chỉ giúp phụ huynh có cơ sở để tự đánh giá sơ bộ sự phát triển của con mà còn tăng tính khách quan khi so sánh kết quả quan sát ở nhà với đánh giá của giáo viên tại trường. Thông qua đó, phụ huynh nhận thức rõ hơn về tiến trình phát triển của trẻ, kịp thời phát hiện những biểu hiện bất thường để phối hợp cùng giáo viên và nhà trường trong việc hỗ trợ, can thiệp sớm. Chính sự đồng hành trong đánh giá này càng khẳng định tầm quan trọng và tính tất yếu của việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục vận động cho trẻ mầm non.

Sự phối hợp trong đánh giá giúp nhà trường và gia đình có cái nhìn toàn diện về tiến trình phát triển vận động của trẻ. Cha mẹ sẽ hiểu rõ trẻ cần hỗ trợ kỹ năng nào, còn giáo viên nắm được những thay đổi hoặc hạn chế khi trẻ ở nhà. Việc đánh giá kết hợp này cũng giúp phát hiện sớm các dấu hiệu rối loạn vận động, từ đó can thiệp sớm và hiệu quả hơn.

### **2.5. Thảo luận**

So sánh với các nghiên cứu quốc tế, có thể thấy một số mô hình phối hợp gia đình – nhà trường trong phát triển vận động ở trẻ mầm non đã đạt hiệu quả rõ rệt. Tại Phần Lan, giáo dục mầm non chú trọng hoạt động trải nghiệm ngoài trời, gắn vận động với học tập. Phụ huynh thường xuyên được mời tham gia các hoạt động ngoài lớp, đóng vai trò như “trợ giảng” cùng giáo viên. Nghiên cứu của Tomlinson cho thấy, việc phân hóa hoạt động vận động theo nhu cầu từng trẻ đã giúp giảm đáng kể sự chênh lệch về thể chất và tăng hứng thú học tập [12].

Ở Canada, các chương trình mầm non nhấn mạnh sự phối hợp ba bên: nhà trường – gia đình – cộng đồng. Giáo viên cung cấp hướng dẫn chi tiết cho cha mẹ qua sổ liên lạc điện tử và tổ chức ngày hội thể thao định kỳ. Theo báo cáo của Haywood & Getchell, mô hình này không chỉ nâng cao kỹ năng vận động của trẻ mà còn tạo nên thói quen sinh hoạt lành mạnh trong gia đình [6].

Đối chiếu với Việt Nam, mặc dù một số trường đã áp dụng hình thức ngày hội thể thao hoặc chia sẻ qua nhóm mạng xã hội, song sự phối hợp còn rời rạc, thiếu hệ thống đánh giá hai chiều và chưa hình thành văn hóa vận động bền vững trong cộng đồng phụ huynh. Đây chính là khoảng trống mà nghiên cứu này hướng tới: không chỉ mô tả hiện trạng, mà còn hệ thống hóa giải pháp thành bốn nhóm (*truyền thông – hướng dẫn; hoạt động chung; đánh giá phối hợp; xây dựng văn hóa vận động*) – một khung tiếp cận phù hợp với điều kiện Việt Nam, đồng thời học hỏi kinh nghiệm quốc tế.

Như vậy, điểm mới của bài viết nằm ở việc kết hợp cơ sở lý luận quốc tế với thực tiễn giáo dục mầm non Việt Nam, từ đó đề xuất một hệ thống giải pháp khả thi, có thể áp dụng linh hoạt tại các cơ sở giáo dục khác nhau, thay vì chỉ sao chép mô hình nước ngoài.

### **3. KẾT LUẬN**

Bài viết khẳng định phát triển vận động cho trẻ mầm non chỉ đạt hiệu quả khi có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình. Đóng góp chính là hệ thống hóa cơ sở lý luận, đồng thời đề xuất khung giải pháp gồm bốn nhóm: truyền thông – hướng dẫn, hoạt động chung, phối hợp đánh giá, xây dựng văn hóa vận động. Khung giải pháp này có giá trị ở chỗ vừa kế thừa kinh nghiệm quốc tế, vừa phù hợp thực tiễn Việt Nam.

Trong tương lai, cần tiến hành khảo sát thực nghiệm để đánh giá hiệu quả của các giải pháp và xây dựng mô hình phối hợp kiểu mẫu nhằm nhân rộng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Chương trình Giáo dục mầm non.
2. Bronson, M. B. (2000), *Self-regulation in early childhood: Nature and nurture*, Guilford Press.
3. Diamond, A. (2000), *Close interrelation of motor development and cognitive development and of the cerebellum and prefrontal cortex*, Child Development.
4. Epstein, J. L. (1995), *School/family/community partnerships: Caring for the children we share*, Phi Delta Kappan.
5. Gallahue, D. L., & Ozmun, J. C. (2006), *Understanding motor development* (6th ed.), McGraw-Hill.
6. Haywood, K. M., & Getchell, N. (2014), *Life span motor development* (6th ed.), Human Kinetics.
7. Khodaverdi, Z., Bahram, A., Stodden, D. F., & Kazemnejad, A. (2016), *The relationship between actual motor competence and physical activity in children*, Journal of Sports Sciences, 34(16), 1523–1529.
8. Nguyễn Ánh Tuyết (2018), *Giáo dục thể chất trong trường mầm non*, NXB Đại học Sư phạm.
9. Piek, J. P. (2006), *Developmental motor disorders: A neuropsychological perspective*, Guilford Press.
10. Piaget, J. (1952), *The Origins of Intelligence in Children*, International Universities Press.
11. Piek, J. P., Dawson, L., Smith, L. M., & Gasson, N. (2008), *The role of early fine and gross motor development on later motor and cognitive ability*, Human Movement Science, 27(5), 668–681.
12. Tomlinson, C. A. (2001), *How to differentiate instruction in mixed-ability classrooms* (2nd ed.). ASCD.
13. Vygotsky, L. S. (1978), *Mind in Society: The Development of Higher Psychological Processes*, Harvard University Press.
14. WHO. (2019), *Guidelines on physical activity, sedentary behaviour and sleep for children under 5 years of age*, World Health Organization.

## COOPERATION BETWEEN SCHOOL AND FAMILY IN MOTOR DEVELOPMENT FOR PRESCHOOL CHILDREN

*Tran Minh Duc, Le Thi Hong, Tran Thi Yen*

**Abstract:** Motor development is one of the core contents in preschool education, playing an important role in the physical, mental and intellectual development of young children. To achieve optimal results, close coordination between school and family is a prerequisite to build a comprehensive motor environment for children. The article analyzes the role of each party in the process of physical education, proposes effective forms of coordination, and draws on the theoretical and practical foundations of international research. The research results clarify that when schools and families work together, children not only develop physical skills but also form healthy habits, improving their health and spirit.

**Keywords:** Coordinate education, motor development, preschool children, family, school.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 20-9-2025; ngày phản biện đánh giá: 08-10-2025; ngày chấp nhận đăng: 29-10-2025)